**NGUYỄN THỊ DUNG RÀ SOÁT ĐỀ ĐỀ GIỐNG Y ĐỀ 32.**

**Nhận xét: Đề hay đạt yêu cầu, đáp án chi tiết không cần bổ sung**

**\*GV: Nguyễn Thị Thu Hương**

**\*Gmail: songthuong76@gmail.com**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8**  Thời gian làm bài: 90’  *(Không kể thời gian giao đề*  *(HS làm bài trực tiếp vào bài kiểm tra)* | **ĐIỂM** |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**Bố tôi**

*Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.*

*Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.*

*Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: “Con mình vừa gửi thư về”. Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: “Con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?”. Ông nói:“Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả”. Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt.*

*Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*

(Theo Nguyễn Ngọc Thuần)

**Câu 1 (0,5 đ). Xác định thể loại của văn bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nghị luận xã hội | B. Nghị luận văn học |
| C.Văn bản thông tin | D. Văn bản truyện |

**Câu 2 (0,5 đ). Theo em, văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | B. Ngôi thứ ba |
| C. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba. | D. Ngôi thứ hai |

**Câu 3 (0,5 đ). Nhân vật chính trong văn bản là ai?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Người con | B. Người mẹ |
| C. Người bố | D. Nhân viên bưu điện |

**Câu 4 (0,5 đ). Theo người kể chuyện, vào cuối mỗi tuần, người bố:***“mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi”* **để làm gì?**

|  |
| --- |
| A. Xuống thăm con gái đi học dưới đồng bằng |
| B. Xuống bưu điện để nhận thư con gái gửi |
| C. Xuống bưu điện để gọi điện hỏi thăm tình hình con gái |
| D. Xuống bưu điện để gửi đồ cho con gái đi học xa |

**Câu 5 (0,5 đ). Hành động của nhân vật bố:***“Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư.”* **thể hiện điều gì?**

|  |
| --- |
| A. Ông nâng niu, trân trọng từng lá thư và rất yêu thương con gái của mình. |
| B. Ông không muốn đọc thư của con gái. |
| C. Ông để thư vào bao thư cho gọn gàng. |
| D. Ông không thể hiện điều gì. |

**Câu 6 (0,5 đ). Em hiểu từ** *“trầm ngâm”* **trong câu “***Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.”* **nghĩa là gì??**

|  |
| --- |
| A. Ngồi tính toán từng đồng chắt chiu được. |
| B. Ngồi suy nghĩ, nghiền ngẫm một điều gì đó. |
| C. Ngồi đọc thư con gái chăm chú. |
| D. Ngồi chờ vợ về cùng đọc thư con gái. |

**Câu 7 (0,5 đ).** **Có bạn học sinh nhận xét**: *Qua văn bản, người đọc cảm nhận được* *người con rất yêu cha, kính trọng tình yêu thương của cha dành cho mình; dẫu cha không còn nữa người con vẫn tin linh hồn của cha vẫn luôn dõi theo và che chở.* **Theo em, nhận xét trên của bạn đúng hay sai?**

 A. Đúng B. Sai

**Câu 8 (0,5 đ). Theo em, từ** *“vụng về”* **trong câu văn: “***Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra.”* **là từ tượng thanh hay tượng hình?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Từ tượng thanh | B. Từ tượng hình |
| C. Kết hợp cả từ tượng thanh và tượng hình | D. Không phải là từ tượng thanh, tượng hình. |

**Câu 9 (1,0 đ). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau:**

*“Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.”*

**Câu 10 (1,0 đ). Theo em, tác giả muốn nêu lên thông điệp gì qua văn bản trên? Giải thích ngắn gọn về thông điệp đó.**

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Phân tích bài thơ **“Ngắm trăng”** *( Vọng nguyệt)* của Hồ Chí Minh.

**Phiên âm**

*Ngục trung vô tửu diệc vô hoa,*

*Đối thử lương tiêu nại nhược hà?*

*Nhân hướng song tiền khán minh nguyệt,*

*Nguyệt tòng song khích khán thi gia.*

**Dịch thơ** (bản dịch của Nam Trân)

*Trong tù không rượu cũng không hoa,*

*Cảnh đẹp đêm nay, khó hững hờ;*

*Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ*

*Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ.*

( Hồ Chí Minh, *Nhật kí trong tù,* NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000)

**\* Chú thích**

Tháng 8- 1942, Hồ Chí Minh từ Pác Bó ( Cao Bằng) bí mật lên đường sang Trung Quốc để tranh thủ sự viện trợ quốc tế cho cách mạng Việt Nam. Khi đến thị trấn Túc Vinh thì Người bị bắt giữ, rồi giải tới giải lui gần 30 nhà giam của 13 huyện thuộc tỉnh Quảng Tây. Trong thời gian bị giam cầm khổ cực đó, Người đã viết tập *Nhật kí trong tù*. Bài thơ *Ngắm trăng* (Vọng nguyệt) nằm ở vị trí số 21 của tập thơ.

………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | **- Biện pháp tu từ:**  + Liệt kê: *xem, chạm vào, ép, (0,25 đ)*  *( HS chỉ gọi được tên biện pháp nghệ thuật, Gv vẫn cho điểm tối đa)*  **- Tác dụng:**  + Làm cho câu văn trở nên nhịp nhàng, sinh động, hấp dẫn hơn… *( 0,25đ)*  + Thể hiện được sự nâng niu, trân trọng những lá thư của con và sâu thẳm hơn chính là tình thương yêu quý mến của người cha dành cho con…*( 0,5 đ)* | 1,0 |
| **10** | **- HS nêu được thông điệp:** VD: Chúng ta cần phải yêu thương, trân trọng, kính yêu bố của mình…  **- HS lý giải:** Vì  + Bố không chỉ là người sinh ra ta, còn dạy bảo chúng ta khôn lớn thành người, che chở, bảo vệ ta…  + Kính trọng bố của mình là đạo lí truyền thống tốt đẹp, thể hiện nhân cách con người có đạo đức…  *\* Lưu ý: HS có thể có rút ra những thông điệp và cách lí giải khác nhưng phù hợp, không vi phạm đạo đức, pháp luật. GV căn cứ vào bài làm của HS cho điểm phù hợp.* | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm thơ*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích bài thơ “Ngắm trăng” *(Vọng nguyệt)* của Hồ Chí Minh | 0,25 |
|  | *c.Yêu cầu nội dung:* Nêu được chủ đề và phân tích được những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và nội dung của tác phẩm. Bài viết đảm bảo một số yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm…  - Khái quát nội dung: Bài thơ đã thể hiện tình yêu thiên nhiên, tinh thần lạc quan của Bác trong cảnh ngục tù tăm tối. | 0,25 |
|  | **2. Thân bài**:  \* **Phân tích nội dung cơ bản của bài thơ:**  **Luận điểm 1:Hoàn cảnh ngắm trăng của Bác( câu 1,2)**  - Câu thơ thứ nhất: Hoàn cảnh ngắm trăng của Bác:  + Thời gian: nửa đêm  + Không gian: trong tù, nơi chỉ có bốn bức tường tối tăm và bị xiềng xich.  + Điều kiện: “vô tửu diệc vô hoa” (không rượu cũng không hoa)  => Hoàn cảnh đặc biệt thiếu thốn, gian khổ, ở cái nơi mà người ta chỉ có thể nghĩ đến cái chết, sự tra tấn, đau khổ nhưng dường như Bác đã quên đi hoàn cảnh và thân phận tù nhân của mình mà thoải mái ngắm trăng, làm thơ.  - Câu thơ thứ 2 là một câu hỏi tu từ, thể hiện tâm trạng bối rối, xao xuyến trước cảnh đẹp ngoài song sắt “nại nhược hà?”(khó hững hờ)… + Trước cảnh trăng đẹp như vậy nhưng Bác lại không có rượu để thưởng trăng, điều này lại càng làm thi nhân bối rối hơn. | 0,75 |
|  | **Luận điểm 2: Tình yêu thiên nhiên đến say mê và phong thái ung dung của Bác**  *- Tình yêu thiên nhiên đến say mê của Bác:*  + Qua song sắt nhà tù, Bác vẫn cảm nhận được vẻ đẹp tuyệt vời của thiên nhiên, của ánh trăng. Xiềng xích nhà tù chỉ có thể trói được thân thể Bác chứ không thể ngăn được tâm hồn thi nhân đến với thiên nhiên rộng lớn.  + Hai câu thơ 3, 4 đối nhau: Mỗi câu thơ chia làm 3, 1 bên là “nhân” (người), 1 bên là “nguyệt” (trăng), và ở giữa là song sắt nhà tù. Cấu trúc đối này đã vẽ ra hoàn cảnh thực tại (song sắt nhà tù chia rẽ người và trăng), nhưng chính từ đó, người đọc lại thấy nổi bật lên đó là sự giao thoa, sự hòa quyện giữa thi nhân với ánh trăng, với thiên nhiên trong mọi hoàn cảnh, Qua đó thể hiện tình bạn tri âm tri kỉ đầy xúc động giữa nhà thơ với trăng.  *- Phong thái ung dung, ý chí, nghị lực kiên cường của người chiến sĩ cách mạng*  + Trong cảnh ngục tù tối tắm, Bác Hồ vẫn thể hiện được ý chí, nghị lực phi thường, phong thái ung dung, tự tại, không vướng bận vật chất. Bác vẫn ngắm trăng, vẫn hòa mình vào thiên nhiên dù tay chân đang bị kìm kẹp bởi xiềng xích.  + Hình ảnh Bác hướng về ánh trăng qua song sắt nhà tù đã cho thấy dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, Bác vẫn luôn đau đáu hướng về bầu trời tự do, về tương lai tươi sáng của đất nước. Ánh trăng ấy hay chính là ánh sáng hi vọng mãnh liệt của một người chiến sĩ cách mạng luôn mong muốn giải phóng dân tộc. | 1,25 |
|  | **\* Phân tích một số đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ:**  - Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt giản dị, ngắn gọn mà hàm súc, cách ngắt nhịp…  - Nghệ thuật đối, điệp ngữ, nhân hóa trăng với người như đôi bạn tri âm tri kỉ.  - Liên hệ, đánh giá: Liên hệ đến các bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”, “Đi đường”, “ Tin thắng trận”,… để thấy được dù trong hoàn cảnh nào, những phẩm chất của Bác vẫn luôn sáng ngời. | 0,5 |
|  | **3. Kết bài**:  - Khái quát lại giá trị của bài thơ: Bài thơ là sự thành công về cả nội dung lẫn nghệ thuật, giúp người đọc hiểu thêm về Bác với những phẩm chất, lối sống cao đẹp.  - Liên hệ bản thân … | 0,25 |
|  | *Lưu ý: Phần thân bài, học sinh có thể phân tích theo trình tự các ý như trên hoặc theo trình tự các câu thơ. Hoặc HS có thể có những phát hiện và cách hiểu khác, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa.* |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh* | 0,25 |

**MA TRẬN ĐỀ KT GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ Văn 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Phân tích 1 bài thơ | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮAHỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **Nhận biết:**  - Nhận biết được phương thức biểu đạt chính: tự sự  - Nhận biết thể loại truyện  - Nhận biết ngôi kể thứ nhất  **Thông hiểu:**  - Xác định được nội dung,chủ đề của đoạn trích.  - Nắm được ý nghĩa của từ trong văn cảnh  - Nắm được từ loại  **Vận dụng**:  -Chỉ ra và nêu được tác dụng của phép tu từ trong câu văn  - Nêu được thông điệp và giải thích ngắn gọn thông điệp |  | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích 1 bài thơ | **Nhận biết:**  - Xác định được cấu trúc của bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ.  - Xác định được kiểu bài phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ, vấn đề nghị luận ( chủ đề, những đặc sắc về hình thức)  - Giới thiệu được tác giả, tác phẩm  **Thông hiểu:**  - Những đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ  - Lý giải được một số đặc điểm của thể loại qua tác phẩm  - Phân tích cụ thể, rõ ràng về tác phẩm thơ.  **Vận dụng:**  -Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ.  - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật đặc của tác phẩm thơ, vị trí, đóng góp của tác phẩm.  -Chỉ ra được các biện pháp tu từ, hình ảnh.  - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm, có cấu trúc chặt chẽ, sử dụng các phương pháp phù hợp với luận điểm.  **Vận dụng cao:**  - So sánh các tác phẩm khác, liên hệ thực tiễn, vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.  - Huy động được kiến thức của bản thân để mở rộng vấn đề, biết liên hệ bản thân.  - Có sáng tạo trong cách diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |